

**NIÊN GIÁM THỐNG KÊ
2011**

Biên mục trên xuất bản phẩm của Thư viện Quốc gia Việt Nam

Niên giám thống kê Việt Nam năm 2011 = Statistical yearbook of Vietnam 2011. - H.
: Thống kê, 2012. - 876tr. : bảng ; 25cm
ĐTTS ghi: Tổng cục Thống kê
ISBN 9786047500000

1. Thống kê 2. Niên giám thống kê 3. Việt Nam 4. Sách song ngữ
315.97 - dc14

TKB0001p-CIP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

TỔNG CỤC THỐNG KÊ

GENERAL STATISTICS OFFICE

**NIÊN GIÁM
THỐNG KÊ
*STATISTICAL YEARBOOK
OF VIETNAM*
2011**

NHÀ XUẤT BẢN THỐNG KÊ - HÀ NỘI, 2012

STATISTICAL PUBLISHING HOUSE

LỜI NÓI ĐẦU

Niên giám Thống kê là ấn phẩm được Tổng cục Thống kê xuất bản hàng năm, bao gồm những số liệu thống kê cơ bản phản ánh khái quát động thái và thực trạng kinh tế - xã hội của cả nước, của các vùng và các địa phương. Bên cạnh đó, nội dung cuốn Niên giám này còn có số liệu thống kê chủ yếu của các nước và vùng lãnh thổ trên thế giới nhằm cung cấp thêm tư liệu tham khảo phục vụ yêu cầu nghiên cứu và so sánh quốc tế.

Trong lần xuất bản này, trên cơ sở lộ trình thực hiện Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia ban hành theo Quyết định số 43/2010/QĐ-TTg ngày 02 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ, Tổng cục Thống kê tiếp tục bổ sung một số biểu và chỉ tiêu cùng giải thích, khái niệm và định nghĩa liên quan nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu của người dùng tin.

Tổng cục Thống kê chân thành cảm ơn ý kiến đóng góp và sự giúp đỡ của các cơ quan, đơn vị, cá nhân về nội dung cũng như hình thức đối với ấn phẩm. Chúng tôi mong tiếp tục nhận được nhiều ý kiến góp ý để Niên giám Thống kê quốc gia Việt Nam ngày càng hoàn thiện và đáp ứng tốt hơn yêu cầu của các đối tượng sử dụng thông tin thống kê trong nước và quốc tế.

TỔNG CỤC THỐNG KÊ

FOREWORD

The Statistical Yearbook, an annual publication by General Statistics Office, comprises basic data reflecting the general socio-economic dynamic and situation of Vietnam's whole country, regions and provinces. In addition, in this publication, there are selected statistics of countries and territories in the world to provide reference information for studies and international comparison.

In this release, as a routine of implementing the National Statistical Indicator System (NSIS), issued under the Decision No. 43/2010/QD-TTg dated June 2, 2010 by the Prime Minister, General Statistics Office has continuously added a number of tables and indicators together with related explanations, concepts and definitions to timely serve the demands of data users.

General Statistics Office would like to express its sincere thanks to all agencies, organizations and individuals for their suggestions as well as assistances for the content and form of this publication. We hope to receive further comments to improve Vietnam Statistical Yearbook in the next release and better satisfy the demands of domestic and foreign data users.

GENERAL STATISTICS OFFICE

MỤC LỤC - CONTENTS

	Trang - Page
Lời nói đầu <i>Foreword</i>	5 6
Đơn vị Hành chính, Đất đai và Khí hậu <i>Administrative Unit, Land and Climate</i>	9
Dân số và Lao động <i>Population and Employment</i>	33
Tài khoản Quốc gia và Ngân sách Nhà nước <i>National Accounts and State budget</i>	125
Đầu tư và xây dựng <i>Investment and construction</i>	151
Doanh nghiệp và Cơ sở sản xuất kinh doanh cá thể <i>Enterprise and Individual business establishment</i>	185
Nông, Lâm nghiệp và Thuỷ sản <i>Agriculture, Forestry and Fishing</i>	297
Công nghiệp <i>Industry</i>	423
Thương mại và Du lịch <i>Trade and Tourism</i>	471
Chỉ số giá - <i>Price index</i>	513
Vận tải và Bưu chính, Viễn thông <i>Transport and Postal Services, Telecommunications</i>	547
Giáo dục <i>Education</i>	589
Y tế, Văn hóa, Thể thao và Mức sống dân cư <i>Health, Culture, Sport and Living standard</i>	627
Số liệu thống kê nước ngoài <i>International Statistics</i>	699